TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 12/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cường

2. Ông Lê Tất Đạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào –Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Văn M, sinh năm 1984; nơi sinh: Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Thôn BK, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Huy H và bà Nguyễn Thị V; và có 01 người con; tiền án: Ngày 29/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" tại bản án số 50/2016/HSST, chưa chấp hành phần hình phạt bổ sung; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Bùi Văn Đ, sinh năm 1978; nơi sinh: Hòa Bình; nơi cư trú: thôn B, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn Ph và bà Bùi Thị Nh; có vợ là Điểu Thị ĐM và có 03 người con; tiền án: Ngày

29/4/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 10 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại bản án số 72/2011/HSST; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2021 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Phạm Nguyễn Bảo Tr, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TL, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Bà Điểu Thị ĐM, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

* *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:*

Ông Đỗ Ngọc G, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Anh Vũ Trọng H, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn U, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn M là đối tượng nghiện ma túy, vì muốn có ma túy để sử dụng nên M đã liên lạc với người tên là L qua tin nhắn Zalo. Quá trình nhắn tin thì Minh mới biết người nhắn tin cho M là bạn gái của L, vì L bị bắt đi cai nghiện nên người phụ nữ đã sử dụng điện thoại của L. M hỏi có bán ma túy không thì người phụ nữ nói có bán. M đặt mua ma túy với số tiền 1.500.000 đồng đem vào nhà giao cho M. Đến chiều ngày 07/11/2021 thì có một người phụ nữ đeo khẩu trang cùng một người đàn ông đến nhà M tại thôn BK, xã O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, người phụ nữ vào nhà và giao ma túy cho M còn M đưa 1.500.000 đồng cho người phụ nữ. Sau khi mua ma túy, M lấy một ít ma túy ra sử dụng. M thấy ma túy mà người phụ nữ giao cho M kém chất lượng nên M nhắn tin qua zalo nói với người phụ nữ là đổi số ma túy đã mua thì người này nói với M đem ma túy ra xã PN.

Trưa ngày 08/11/2021 thì có Bùi Văn Đ tới nhà của M chơi, lúc này M mới nhờ Đ mang số ma túy còn lại đem ra PN đổi lại cho M thì Đ đồng ý. Sau đó M đưa cho Đ 01 cục ma túy gói trong túi nylon màu trắng hàn kín ba bên, miệng khóa miết và số điện thoại của đối tượng bán ma túy để Đ liên lạc đổi ma túy. Đ cầm lấy ma

túy rồi bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos màu xanh và đi xe mô tô đến cây xăng đoàn 778 thì Đ điện thoại cho người phụ nữ chỉ đường đến gặp. Khi đến nơi Đ đưa số ma túy được gói vào túi nylon trên cho người phụ nữ, sau khi cầm gói ma túy thì người phụ nữ đó cầm ma túy hút thử, rồi gọi điện cho M nói gì đó. Rồi người phụ nữ đó bỏ thêm ma túy vào một túi khác, bỏ vào trong túi ma túy mà Minh đưa cho rồi đưa lại cho Đ. Đ cầm lấy rồi điều khiển xe quay về lại nhà Minh, khi đến khu vực thôn U, xã O, huyện Bù Gia Mập thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập kết hợp với công an xã O kiểm tra phát hiện, bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

Trong túi quần bên phải có 01 bao thuốc lá hiệu Bastos màu xanh bên trong có 01 gói nylon màu trắng có viền màu đỏ và 01 gói nylon có viềm màu xanh (sau khi thu giữ đã niêm phong).

01 điện thoại di động OPPO A15S màu xanh đen

01 xe mô tô biển số 61C1-002.02

Ngày 08/11/2021 Hà Văn M giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen

Căn cứ kết luận giám định số 305 ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 2,3494 gam; Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3740 gam.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Hà Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 53 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Điểm c khoản 1 Điều 250, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 53 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 2,4044 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos không có giá trị; tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen; trả lại cho bà Điểu Thị ĐM 01 điện thoại di động OPPO A15S màu xanh đen và 01 xe mô tô biển số 61C1-002.02

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên tham gia quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo:

Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; lời khai của các bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Nên đã có đủ căn cứ để kết luận: Do muốn có ma túy để sử dụng, nên ngày 07/11/2021 Hà Văn M đã mua ma túy từ một người không rõ nhân thân, lai lịch tại xã PN, huyện Bù Gia Mập với số tiền 1.500.000 đồng rồi đem về sử dụng một ít, số ma túy còn lại M đem cất dấu. Đến ngày 08/11/2021 có Bùi Văn Đ đến nhà chơi nên M nhờ Đ đi đổi ma túy vì ma túy mà M mua không đảm bảo chất lượng. Đ đồng ý đem ma túy đi đến xã PN để đổi cho M. Sau khi đổi xong, Đ cầm số ma túy về cho M, khi đi đến thôn U, xã O, huyện Bù Gia Mập thì bị Công an huyện Bù Gia Mập bắt quả tang. Tổng số ma túy mà Đ vận chuyển là 2,7234 gam Methamphetamine, tổng số ma túy M Tàng trữ là 2,3494 gam Methamphetamine.

Đối chiếu hành vi nêu trên của các bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của bị cáo Hà Văn M đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Bùi Văn Đ đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi trên đây của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý hợp pháp của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được và buộc phải nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị pháp luật cấm nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm có ma túy để sử dụng. Vì vậy cần xử các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

4.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hà Văn M có 01 tiền án, ngày 21/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" bị cáo chưa chấp hành xong bản án.

Bị cáo Bùi Văn Đ có 01 tiền án, ngày 22/5/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 10 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", bị cáo chưa chấp hành xong bản án.

Các bị cáo là người có 01 tiền án, chưa chấp hành xong bản án nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

4.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo M hiện bị bệnh (bị liệt do di chứng của tai nạn giao thông) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đại điện Viện kiểm sát đề nghị xử lý tang vật và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng tên Phạm Nguyễn Bảo Tr bán ma túy cho bị cáo M, do không chứng minh được việc Tr bán ma túy cho M nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 2,4044 gam Methaphetamine hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Basto là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen của bị cáo Hà Văn M là phương tiện để bị cáo liên lạc mua ma tuý cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A150 màu xanh đen và 01 xe mô tô BKS: 61C1-00202 là của Điểu Thị ĐM (vợ bị cáo Đ), bị cáo Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội thì bà ĐM không biết nên cần trả lại cho bà ĐM.

[09] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Căn cứ khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 53 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn M 02 *(Hai)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 53 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/11/2021.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 2,4044 gam Methaphetamine hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Basto.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen của bị cáo Hà Văn M.

Tuyên trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo A150 màu xanh đen và 01 xe mô tô BKS: 61C1-00202 cho Điểu Thị ĐM

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 11/02/2022 ký hiệu D47/2017 quyển số 0175 số 0008740 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập)

4. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Văn M, Bùi Văn Đ phải chịu mỗi bị cáo 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết